

THÔNG BÁO

**Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp
Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh 6 tháng đầu năm 2023**

Ngày 01/6/2023, tại Trụ sở UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách đã chủ trì cuộc họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, lãnh đạo các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện; sau khi nghe báo cáo của Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong 6 tháng đầu năm 2023 và các vướng mắc, kiến nghị của đơn vị, địa phương; Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh kết luận như sau:

I. Kết quả lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong 6 tháng đầu năm 2023

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính

a) Kết quả, tiến độ thực hiện

Các sở, ngành chủ động tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai các giải pháp cải cách hành chính để nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh; chỉ số quản trị và hành chính cấp tỉnh (Văn bản số 5125-CV/TU ngày 10/5/2023), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chuyển đổi số của tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch trọng tâm: cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra, truyền thông về cải cách hành chính, khảo sát ý kiến người dân, tập huấn, ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số; đồng thời, ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 02/3/2023 về tăng cường thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính và trách nhiệm người đứng đầu trong năm 2023;

- Các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh thường xuyên họp rà soát xử lý, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các tồn tại, vướng mắc của các đơn vị; Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương cơ bản đã kiện toàn, sửa đổi bổ sung quy chế phân công trách nhiệm thành viên Ban Chỉ đạo;

- Tổ chức kiểm tra cải cách hành chính, kỷ cương hành chính tại 11 UBND cấp xã thuộc 05 huyện, thành phố và 02 UBND cấp huyện; qua đó, phát hiện đơn đốc, đề nghị phê bình kịp thời nhiều trường hợp thực hiện chưa đúng quy định; tập trung truyền thông thông tin về cải cách hành chính trên Cổng hành chính công Zalo, Trang thông tin điện tử của tỉnh, các đơn vị, địa phương (hơn 100 tin bài).

b) Các tồn tại, hạn chế

- Tình trạng buông lỏng lãnh đạo, thiếu kiểm tra, đơn đốc, giao khoán cho cấp phó, giao khoán cho công chức tham mưu giúp việc: cụ thể qua kết quả giám sát của HĐND tỉnh tại UBND thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh và huyện Xuân Lộc (còn tình trạng giao khoán cho cấp phó, thiếu quan tâm, thiếu đơn đốc...); qua kết quả kiểm tra cải cách hành chính (lãnh đạo các xã, thị trấn không nắm, không chỉ đạo các nội dung nhiệm vụ cải cách hành chính, không nắm các quy định về bộ thủ tục hành chính...); nhiều nội dung khó khăn vướng mắc nhưng không chỉ đạo xử lý, không báo cáo lên cấp trên (quy trình giải quyết hồ sơ, kết nối giữa phần mềm, tình trạng trễ hạn hồ sơ...). Các đơn vị, địa phương chưa tham mưu cho cấp ủy cùng cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, kiểm tra, giám sát nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; nội dung này Chủ tịch UBND tỉnh xác định ***là hạn chế chủ yếu cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý dứt điểm trong thời gian đến cuối năm 2023;***

- Công tác tổ chức triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính trong 6 tháng đầu năm 2023 còn chậm, chỉ mới ban hành các kế hoạch, chưa tổ chức triển khai các nhiệm vụ, các giải pháp cụ thể; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến (tối thiểu 70% cấp sở, 30% cấp huyện, 20 cấp xã), tỷ lệ thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ, tỷ lệ kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính (50% các đơn vị trực thuộc);

- Tại UBND cấp huyện, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính còn chưa hiệu quả; còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa thông tin, Chi cục thuế khu vực, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh tại cấp huyện... dẫn đến chậm trễ trong tham mưu cải cách hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, chậm trễ trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp; ***đây là hạn chế các địa phương cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý dứt điểm trong thời gian đến cuối năm 2023;***

- Trách nhiệm công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính, giờ giấc làm việc tại nhiều địa phương còn chưa tốt, chưa đúng quy định; cụ thể xã Bàu Trâm - thành phố Long Khánh (giờ làm việc toàn xã có 02 công chức, không sử dụng văn bản điện tử), xã Bình Lợi - huyện Vĩnh Cửu (giờ làm việc toàn xã 02 cán bộ, công chức); thái độ trách nhiệm của nhiều công chức còn phiến hà cho người dân (công

chức Tư pháp - hộ tịch UBND phường Bửu Hòa - thành phố Biên Hòa yêu cầu người dân đi lại nhiều lần...);

- Công tác giám sát, theo dõi, kiểm tra của các địa phương, nhất là tại UBND cấp huyện còn chưa hiệu quả, tại UBND cấp xã chưa thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát trong nội bộ; nhiều đơn vị vừa được đoàn kiểm tra của UBND cấp huyện kiểm tra nhưng khi đoàn kiểm tra của tỉnh kiểm tra lại phát hiện nhiều thiếu sót hạn chế tồn tại từ 3-4 năm trước (khi niêm yết thủ tục hành chính cũ từ năm 2020 về trước, không sử dụng chữ ký số, không phát hành văn bản điện tử, chưa thực hiện đúng quy định về giờ giấc làm việc...);

- Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (Par Index) chỉ đạt 82.92 điểm, xếp hạng 51/63 tỉnh, thành phố (*giảm 0.41 điểm, tăng 04 hạng so với năm 2021*); trong đó: khảo sát đại biểu HĐND tỉnh, lãnh đạo các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, lãnh đạo các phòng ban chuyên môn thuộc cấp sở chỉ đạt **16,3/22** điểm (trừ 5,7 điểm), xếp hạng **58/63** tỉnh, thành phố; đánh giá tác động đến phát triển kinh tế - xã hội (thông qua đánh giá mức độ thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, tỷ lệ đóng góp vào ngân sách từ khối tư nhân...) đạt **3.47/6.5** điểm, xếp hạng **60/63** tỉnh thành phố.

2. Cải cách thể chế

a) Kết quả đạt được

Đến tháng hết tháng 5/2023, các sở, ngành đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 24 văn bản quy phạm pháp luật, HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 19/01/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 công bố Danh mục 56 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ, 12 văn bản ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần của HĐND, UBND tỉnh Đồng Nai năm 2022.

b) Tồn tại, hạn chế

Theo Kết luận số 4444/KL-ĐCTLN ngày 11/10/2022 của Đoàn Công tác liên ngành Bộ Tư pháp, các sở, ngành đã tham mưu UBND tỉnh xử lý 07/8 văn bản đã được kết luận theo thời hạn; đối với Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi nhà nước thu hồi đất đang được đơn vị thực hiện thủ tục góp ý theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kết quả, tiến độ thực hiện

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 07 quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính; theo đó, đã ban hành mới 11 TTHC; ban hành 05 Quyết định ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC; trong đó có 02 đơn vị chậm tham mưu công bố TTHC gồm: Sở Nội vụ và Sở Công Thương. Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp các sở, ngành, địa phương rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 công bố 53 thủ tục hành chính nội bộ; các đơn vị, địa phương tiếp nhận, xử lý 207 trường hợp phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia; 7.946 lượt liên hệ qua Tổng đài dịch vụ công 1022, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 99%;

- Các đơn vị, địa phương hoàn thiện quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ Phận Một cửa các cấp về cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kiện toàn Hệ thống giám sát qua camera tại Bộ phận một cửa của 170/170 UBND cấp xã, 11/11 phận một cửa của UBND cấp huyện, tích hợp lên hệ thống tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Sở Nội vụ;

- Các Sở, ban ngành giải quyết đúng hạn hồ sơ đạt tỷ lệ 99.54%, UBND cấp huyện giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 97.38%; UBND cấp xã đạt tỷ lệ 99.08%; kết quả giải quyết hồ sơ đúng hạn của 3 cấp vượt mục tiêu kế hoạch giao (96%);

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần và toàn trình trung bình 3 cấp đạt 27.81%; trong đó tại cấp Sở chỉ đạt 22%, cấp huyện 29.9%, cấp xã 32%; trong đó, có 11/20 sở ngành đạt trên 70%¹; 4/11 huyện, thành phố đạt trên 30%²;

- Kết quả đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống một cửa điện tử tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia chưa hoàn thiện, điểm đánh giá về chất lượng giải quyết TTHC theo Quyết định 766/QĐ-TTg của tỉnh Đồng Nai đạt 47.55/100 điểm, xếp thứ 59/63 tỉnh thành phố, phân loại “Yếu”;

- Sở Tài chính đã triển khai chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, đề nghị các Sở, ban ngành rà soát, đề xuất miễn, giảm các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh quyết định để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua trong tháng 6/2023.

b) Các tồn tại, hạn chế

- Đối với thủ tục hành chính của các đơn vị, địa phương đề xuất đơn giản hóa giảm ngày giải quyết hồ sơ nhằm tạo thuận lợi người dân, doanh nghiệp; tuy nhiên, một số trường hợp đã bị Bộ, ngành Trung ương đưa vào nội dung kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật là chưa thống nhất với quy định của Luật chuyên ngành.

¹ Các Sở: Ngoại vụ, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Công thương, Văn hóa, Thể thao và du lịch, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban quản lý KCN.

² Xuân Lộc, Biên Hòa, Trảng Bom, Long Thành

Về thẩm quyền giải quyết TTHC, hiện nay có một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của “UBND tỉnh” do vậy theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các hồ sơ trên phải thực hiện lấy ý kiến Thành viên UBND tỉnh trước khi ban hành, dẫn đến trễ hạn do thời gian lấy ý kiến Thành viên UBND tỉnh;

- Mặc dù kết quả giải quyết hồ sơ của 3 cấp tỉnh, huyện, xã đều vượt chỉ tiêu của kế hoạch năm 2023 (96%); tuy nhiên, nhiều đơn vị, địa phương còn buông lỏng công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp dẫn đến việc giải quyết sai quy trình, một số hồ sơ trễ hạn kéo dài (trễ hạn lĩnh vực đất đai tại Nhơn Trạch, Long Thành, Biên Hòa...); vẫn còn nhiều công chức, viên chức các đơn vị, địa phương chưa cập nhật hồ sơ lên phần mềm đề xuất phiếu biên nhận cho người dân, doanh nghiệp (sử dụng biên nhận ngoài hệ thống), có cập nhật dữ liệu hồ sơ lên phần mềm nhưng không kết thúc khi trả hồ sơ cho người dân dẫn đến tỉ lệ hồ sơ trễ hạn còn cao; kết thúc hồ sơ trên phần mềm khi chưa có kết quả để trả người dân dẫn đến phản ánh của người dân, doanh nghiệp lên Tổng đài 1022 (lĩnh vực đất đai thành phố Biên Hòa); **đây là hạn chế chủ yếu cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý dứt điểm trong thời gian đến cuối năm 2023;**

- Công tác phối hợp giữa các sở, ngành, UBND huyện, các cơ quan ngành dọc thuế, bảo hiểm xã hội trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp còn hạn chế, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, đất đai,... dẫn đến tỷ lệ trễ hạn hồ sơ còn cao mặc dù qua theo dõi một số Sở, ngành liên tục có văn bản nhắc, đôn đốc (như Sở Kế hoạch và Đầu tư) nhưng tình trạng trên vẫn chưa được khắc phục cơ bản (hầu hết hồ sơ phải lấy ý kiến các Sở, ban ngành, địa phương trễ hạn so với thời gian quy định);

- Kết quả đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa trùng khớp số liệu³; do vậy việc đồng bộ dữ liệu kết quả giải quyết hồ sơ đúng hạn của tỉnh năm 2022 chỉ đạt bình quân 60-80% (thực tế đúng hạn hơn 97%), ảnh hưởng đến kết quả đánh giá chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2022. Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh rà soát, tiếp tục phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các đơn vị có liên quan thực hiện đồng bộ dữ liệu theo các tiêu chí được ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, đảm bảo dữ liệu đồng bộ chính xác, công khai, minh bạch, đánh giá đúng thực trạng giải quyết TTHC.

³ UBND tỉnh cũng đã báo cáo Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 1690/UBND-HCC ngày 06/3/2023

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; đến nay, 20/20 Sở, ngành, 04/11 đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh đã ban hành quy chế mới về tổ chức hoạt động đảm bảo cơ cấu phòng ban, số lượng cấp phó, chức năng nhiệm vụ theo quy định; đối với cấp huyện, có 08/11 địa phương đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn theo quy định;

- Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy được thực hiện theo Kế hoạch 166-KH/TU và Kế hoạch 177-KH/TU về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII; trong đó: đối với cơ quan hành chính: so với năm 2015, giảm 43 phòng và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, giảm 46 phòng thuộc chỉ cục thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh; giảm 136 phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; đối với đơn vị sự nghiệp: so với năm 2015, giảm 102 đơn vị;

- Thực hiện tinh giản biên chế công chức năm 2023: giảm 11.83% so với năm 2015; số người làm việc hưởng lương từ ngân sách giảm 9,38% so với năm 2015.

5. Cải cách chế độ công vụ, công chức

Thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm, biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương rà soát tham mưu điều chỉnh bảng mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm; đến nay, 20/22 Sở, ngành, 36 đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt đề án vị trí việc làm; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 23/3/2023 về tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; trên cơ sở đó các đơn vị xây dựng kế hoạch, triển khai tập huấn các nội dung cụ thể, dự kiến hoàn thành trong quý II và III/2023.

6. Cải cách tài chính công

a) Kết quả, tiến độ thực hiện

- Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh các đơn vị, địa phương tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đảm bảo theo đúng quy định; kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đến hết năm 2022 đạt 79% (Báo cáo số 1197/UBND-KTNS ngày 15/2/2023);

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập; trong năm 2022, toàn tỉnh có 01

đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, 56 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, 191 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; đến nay, có 13 lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công đã được ban hành danh mục, 07 lĩnh vực đã ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, 04 lĩnh vực đã ban hành đơn giá dịch vụ thuộc các ngành công thương, nông nghiệp, thông tin - truyền thông, giáo dục, y tế, tư pháp, khoa học và công nghệ, văn hóa - thể thao, nội vụ.

b) Các tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ giải ngân đạt 93.66% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đạt 78.89%; trong năm 2022, tỉnh Đồng Nai không có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

7. Chính phủ số, chính phủ điện tử

a) Kết quả, tiến độ triển khai

- Số hóa hồ sơ thủ tục hành chính: Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành việc nâng cấp phần mềm số hóa, Kho quản lý dữ liệu điện tử và nâng cấp chức năng phần mềm số hóa hồ sơ; triển khai tập huấn cho 687 cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành, UBND cấp huyện⁴; đồng thời, triển khai Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về quy định một số nội dung, biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ (*có hiệu lực ngày 25/5/2023*), Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với đơn vị triển khai phần mềm hoàn thiện các chức năng, tính năng của “Kho quản lý dữ liệu điện tử và phần mềm số hóa hồ sơ thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai” đáp ứng theo quy định của Thông tư; dự kiến hoàn thành, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trong tháng 6/2023.

- Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện Thông báo kết luận số 122/TB-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc về sử dụng phần mềm quản lý văn bản trên địa bàn tỉnh; dự kiến trong tháng 6/2023, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh các phương án triển khai 01 phần mềm quản lý văn bản cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Nhiệm vụ “*Hoàn thiện quy trình thanh toán phí, lệ phí các hình thức tại huyện, xã; tuyên truyền khuyến khích người dân sử dụng*”: Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thiện chức năng thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công của tỉnh; đến nay đã có 10/11 huyện, thành phố⁵ ban hành Quyết định về quy trình thu phí, lệ phí; đã thực hiện được việc thu phí, lệ phí trực tuyến tại thành phố Biên

⁴ Văn bản số 3527/STTTT-CNTT VT ngày 20/12/2022 và văn bản số 461/STTTT-CNTT VT ngày 06/3/2023

⁵ Biên Hoà, Long Khánh, Cẩm Mỹ, Nhơn Trạch, Trảng Bom, Long Thành, Định Quán, Thống Nhất, Xuân Lộc, Vĩnh Cửu.

Hòa và huyện Nhơn Trạch; đang thực hiện khảo sát, cấu hình thanh toán trực tuyến TTHC cho các địa phương còn lại.

2. Các tồn tại, hạn chế

- Việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm của Trung ương và của tỉnh, giữa các phần mềm của các ngành trong tỉnh chưa thông suốt (hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh với phần mềm của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải, Bảo hiểm xã hội...), công chức, viên chức các đơn vị, địa phương phải chờ đợi hoặc nhập các trường dữ liệu nhiều lần giữa các phần mềm khi giải quyết thủ tục hành chính;

- Tiến độ triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, xã theo quy định tại Điều 21a Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ còn chậm do việc triển khai mua sắm trang thiết bị, xây dựng phần mềm số hóa và thủ tục đấu thầu kho lưu trữ còn chậm;

- Người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tại một số huyện và cấp xã chưa thanh toán trực tuyến được do các địa phương chậm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để cấu hình tài khoản thanh toán trên cổng dịch vụ công; đồng thời, việc thanh toán trực tuyến tại một số sở, ngành cũng còn khó khăn liên quan đến các quy trình, việc kết nối chia sẻ dữ liệu của các ngân hàng cung cấp dịch vụ thanh toán;

- Công tác triển khai dịch vụ công trực tuyến của một số ngành, địa phương chưa hiệu quả, chưa đạt chỉ tiêu năm 2023 do thành phần hồ sơ còn phức tạp hoặc tính pháp lý của hồ sơ điện tử chưa được quy định cụ thể (như hồ sơ lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư,...); giải pháp triển khai dịch vụ công trực tuyến qua việc huy động công chức, viên chức nộp thay cho người dân ở nhiều địa phương chưa phù hợp, chưa bền vững;

- Kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử, chữ ký số để điều hành, xử lý công việc còn nhiều hạn chế, nhất là tại UBND cấp xã; nhiều lãnh đạo UBND các phường, xã, thị trấn không ký điện tử để phát hành văn bản mặc dù đã được cung cấp chữ ký số (xã Bàu Trâm - thành phố Long Khánh, UBND thị trấn Vĩnh An - huyện Vĩnh Cửu) nhưng UBND các huyện, thành phố chưa đôn đốc, chấn chỉnh kịp thời.

II. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong 6 tháng cuối năm 2023.

Nhằm triển khai hiệu quả, tạo được chuyển biến thực chất, khắc phục dứt điểm các tồn tại, hạn chế nêu trên trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong 6 tháng cuối năm 2023, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ cải cách hành chính; tham mưu cấp ủy cùng cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, kiểm tra, giám sát đối với công tác cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương; **khắc phục dứt điểm tình trạng buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra đôn đốc, giao khoán cho cấp phó, cho công chức, viên chức tham mưu công tác cải cách hành chính;**

- Nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ Ban chỉ đạo cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương, thường xuyên tổ chức họp rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, **khắc phục dứt điểm tình trạng đùn đẩy trách nhiệm của các phòng, ban, chuyên môn cấp huyện;** kịp thời báo cáo các sở, ngành quản lý ngành, lĩnh vực các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để phối hợp xử lý kịp thời.

b) Khẩn trương chỉ đạo rà soát triển khai ngay các nhiệm vụ, mục tiêu trong kế hoạch cải cách hành chính trong năm 2023, nhất là các mục tiêu về tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn (tối thiểu 96%), hồ sơ dịch vụ công trực tuyến (tối thiểu 70% cấp sở, 30% cấp huyện, 20 cấp xã), tỷ lệ thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ, tỷ lệ hài lòng người dân (tối thiểu 93%), đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính (10% tổng số thủ tục), kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trong nội bộ (tối thiểu 50% số đơn vị trực thuộc); **khắc phục dứt điểm các tồn tại của 6 tháng đầu năm 2023 để đến thời điểm cuối năm mới tổ chức thực hiện nên kết quả chưa đạt yêu cầu đề ra.**

c) Chủ động phối hợp giữa các sở, ngành, các cơ quan ngành dọc, UBND cấp huyện, giữa các đơn vị, bộ phận, công chức, viên chức trong nội bộ, **khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm gây chậm trễ trong phối hợp** giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

d) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chấn chỉnh công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp đạt yêu cầu đề ra; **khắc phục dứt điểm tình trạng buông lỏng công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp dẫn đến việc giải quyết sai quy trình theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ, một số hồ sơ trễ hạn kéo dài, dừng trả hồ sơ chưa đúng quy định, không nhập dữ liệu lên phần mềm một cửa Egov, kết thúc hồ sơ khi chưa có kết quả trả người dân dẫn đến phản ánh, kiến nghị lên Tổng đài 1022; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân khi hồ sơ trễ hạn.**

đ) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đạt mục tiêu các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, cụ thể:

- Tổ chức truyền thông, hướng dẫn hiệu quả, thiết thực để người dân tích cực tham gia, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, phần đầu đạt chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến tối thiểu 70% cấp sở, 30% cấp huyện, 20 cấp xã, tỷ lệ giao dịch thanh toán không tiền mặt các hồ sơ thủ tục hành chính đạt tối thiểu 30% tại cấp sở, 5% tại cấp huyện;

- Triển khai công tác số hóa hồ sơ, thủ tục hành chính, đảm bảo mục tiêu kết quả giải quyết hồ sơ được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp tối thiểu đạt 60% tại cấp sở, 30% tại cấp huyện và 20% tại cấp xã trong năm 2023;

e) Đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử để điều hành, xử lý công việc, nhất là tại UBND các phường, xã (không dừng ở chức năng gửi nhận văn bản), triển khai sử dụng đầy đủ chữ ký số trên phần mềm quản lý văn bản điện tử; khắc phục dứt điểm tình trạng lãnh đạo các địa phương ký văn bản giấy để phát hành, chưa đảm bảo tỷ lệ phát hành 100% văn bản điện tử theo quy định.

g) Nâng cao hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại các đơn vị trực thuộc; ứng dụng công nghệ thông tin (phần mềm một cửa Egov), hệ thống camera để nâng cao hiệu quả việc thanh tra, kiểm tra; khắc phục dứt điểm tình trạng buông lỏng quản lý, không kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc có thanh tra, kiểm tra nhưng chưa phát hiện thiếu sót, hạn chế để một số đơn vị vừa được các địa phương tổ chức kiểm tra tuy nhiên khi Đoàn kiểm tra cấp tỉnh kiểm tra vẫn phát hiện nhiều thiếu sót, hạn chế đã tồn tại từ các năm trước.

h) Tiếp tục tổ chức tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; quán triệt lại cho đội ngũ cán bộ, công chức, chức trách nhiệm công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

2. Các Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao chủ trì; tăng cường trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý; chủ động rà soát tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính theo các chuyên đề được giao tại Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 23/3/2023, nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ công chức, viên chức làm nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

3. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

- Rà soát, đánh giá khách quan, cụ thể hiện trạng và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo khẩn trương thực hiện nhiệm vụ hoàn thiện hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, kỹ năng số của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; nhất là việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06, hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản điện tử, lưu trữ điện tử, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, đồng bộ kết quả;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan khẩn trương triển khai các thanh toán trực tuyến tại cấp huyện, cấp xã.

4. Giám đốc Sở Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị, tổ chức kiểm tra cải cách hành chính, kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ tại đơn vị, địa phương, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, định kỳ hàng quý báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh;

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai công tác điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2023 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, đảm bảo sự tham gia trực tiếp, đánh giá khách quan của các đại biểu HĐND, lãnh đạo các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện; khắc phục hạn chế qua đánh giá chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2022;

- Chủ trì theo dõi kết quả thực hiện các chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về cải cách hành chính, làm căn cứ đánh giá chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương năm 2023.

Trên đây là thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh 6 tháng đầu năm 2023, yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban ngành; Công an tỉnh, Cục Thuế, Cục Hải quan, Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Huyện ủy các huyện, Thành ủy Long Khánh, Thành ủy Biên Hòa;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Chánh, các Phó chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC, KTN, HCTC

TL.CHỦ TỊCH
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Phong An